

Bản án số: 04/2019/HSPT

Ngày: 11/01/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

-THnh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh;

Các thẩm phán:

Bà Lê Thu Hương;

Bà Hoàng Lan Phương.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh ThA Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Vũ Trọng Trạng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân (sau đây gọi tắt là TAND) tỉnh ThA Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 204/2018/HSPT ngày 23/11/2018 đối với bị cáo Trịnh Mạnh H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 15/10/2018 của TAND huyện Th.

- *Bị cáo kháng cáo:* Trịnh Mạnh H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Phúc T, xã Cẩm P, huyện , tỉnh ThA Hóa; giới tính: Nam; nghề ngH: Công nhân; văn hoá: 9/12; con ông Trịnh ThA T và bà Mai Thị T; vợ là: Mai Thị N (đã ly thân) và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 18/01/2018 đến ngày 26/01/2018 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn; bắt tạm giam từ ngày 16/3 /2018 đến nay (có mặt).

- *Người bị hại không kháng cáo:* Anh Phạm Văn L, sinh năm 1995 (có mặt).

Trú tại: Thôn S, xã C, huyện Cẩm T, tỉnh Thanh Hóa.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Bà Mai Thị Th, ông Trịnh T (vắng mặt)

Trú tại: Thôn S, xã C, huyện Cẩm T, tỉnh ThA Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/01/2018, Trịnh Mạnh H đến nH chị Nguyễn Thị H ở thôn Phúc Lợi, xã C, huyện Th, tỉnh ThA Hóa dự đám cưới. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, trong khi H đang hát tại đám cưới thì có A Quách Công T, sinh năm 1993, trú tại thôn S Long, xã L, huyện Th lên sân khấu bảo H ra ngoài nói chuyện. Khi đi ra ngoài lễ đường liên thôn trước cổng rạp đám cưới thì T và H lời qua tiếng lại với nhau. Thấy vậy, Bùi Văn A, sinh năm 1995, trú tại thôn S Long, xã L, huyện Th là bạn của Quách Công T lao lại và đâm một cái vào ngực H, H bực Tc nên chạy vào trong bếp phải chị H lấy 01 con dao nhọn đi ra ngoài cổng rạp để tìm người đánh mình. Khi H vừa ra đến cổng rạp thì gặp Phạm Văn L, sinh năm 1995 trú tại thôn S Long, xã L, huyện Th, L và H lời qua tiếng lại thách thức nhau, L lao lại phía H và dùng tay đâm vào người H, H lùi lại và dùng tay đỡ, thấy vậy Bùi Văn S, sinh năm 1987 trú tại thôn S Long, xã L, huyện Th vào can ngăn, đẩy L ra và kéo H về phía sau, khi H lùi lại và sắp bị ngã H đã dùng dao nhọn cầm ở tay phải đâm một nhát vào bụng của Phạm Văn L, thấy L ôm bụng, H cầm dao lùi lại. Trong lúc can ngăn A Bùi Văn S bị dao của H sượt qua khu vực ngực phải làm xước da, chảy máu, S đã cởi áo sơ mi và vút vào vườn nH dân gần đám cưới.

Sau khi L ôm bụng và nói mình bị H đâm, A Quách Văn Q, sinh năm 1987 trú tại thôn S Long, xã L, huyện Th đã cởi áo của mình quần qua bụng băng bó vết thương cho L rồi đi đến chỗ H dùng tay tát vào mặt H. Thấy vậy, em trai của H là Trịnh Mạnh H lao đến rút dây thắt lưng vút vào người Q, Q dùng tay đâm lại làm H ngất đi, sau đó H được mọi người đưa về nhà, còn Phạm Văn L được người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Lộc.

Trịnh Mạnh H khi thấy có đông người kéo đến đã cầm dao bỏ trốn, đến ngày 18/01/2018 ra Công an xã đầu thú khai báo toàn bộ Hnh vi phạm tội và giao nộp 01con dao bằng kim loại dài 48cm, cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi rộng 04cm có một đầu nhọn.

Phạm Văn L được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện vĩnh Lộc từ ngày 17/01/2018 đến ngày 07/02/2018.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 18/01/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra (sau đây gọi tắt là CQCSĐT) Công an huyện Th: Phạm Văn L bị 01 vết thương vùng hố chậu trái, kích thước 5cm x 1,5 cm, bờ mép sắc gọn.

Tại bệnh án Nội khoa số 143 ngày 07/02/2018 của Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Lộc chẩn đoán A Phạm Văn L bị 01 vết thương thấu bụng, thủng ruột non, đứt mạch máu mạc treo đại tràng sigma, tiên lượng rất nặng phải mổ cấp cứu. Quá trình phẫu thuật khâu 10 lỗ thủng ruột non, khâu 02 vết đứt mạc treo đại tràng.

Tại Kết luận giám định số 100/2018/TTPY ngày 09/03/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh ThA Hóa đối với Phạm Văn L:

“ Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu bụng gây thủng 10 lỗ ruột non; đã được phẫu thuật khâu lỗ thủng 40% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 5; mục III; 1.2)

- Vết thương thấu bụng gây hai vết rách mạc treo đại tràng sigma đã được phẫu thuật khâu cầm máu mạc treo: 30% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 5; mục X; 3.1).

- Các sẹo vết thương phần mềm vùng hố chậu trái; sẹo mổ vết thương thấu bụng vùng đường trắng giữa trên và dưới rốn, sẹo mổ dẫn lưu ổ bụng vùng hố thắt lưng bên phải, số lượng sẹo ít, kích thước từ nhỏ đến lớn; 10% (Thông tư 20/2014/TT-BYT; Bảng 1; chương 9; mục I.3)

Kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Phạm Văn L được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4 Thông tư 20/2014/TT-BYT) là 62%.

Đối với Hnh vi của Quách Công T, Bùi Văn A, Quách Văn Q, Trịnh Mạnh H và Phạm Văn L tham gia gây gỗ, đánh nhau mang tính bột phát, không có bàn bạc thống nhất trước, tương tích gây ra không lớn, người bị thương tích không yêu cầu gì do đó không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự. CQCSĐT Công an huyện Th ra Q định xử phạt vi phạm Hành chính .

Sau khi kết thúc Điều tra, truy tố, hồ sơ vụ án được chuyển đến Tòa án, bà Mai Thị Th (mẹ bị cáo) và bị cáo có đơn khiếu nại cho rằng bị cáo phạm tội trong tình trạng tinh thần bị kích động mạnh và yêu giám định lại sức khỏe đối với bị hại tại Tổ chức giám định pháp y trung ương Bộ Quốc phòng.

Ngày 10/07/2018, TAND huyện Th đã ra Q định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung. Ngày 20/7/2018, CQCSĐT Công an huyện Th có Q định trung cầu giám định lại sức khỏe đối với A Phạm Văn L tại Viện Pháp y Quân đội. Tại Bản kết luận giám định số 386/2018/PY-GĐ ngày 30/7/2018 của Viện pháp Y Quân đội kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của A Phạm Văn L là 62%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 15/10/2018 của TAND huyện Th đã Q định:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Mạnh H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm d, khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trịnh Mạnh H 06 (sáu năm tù), được trừ 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp Hnh 05 năm 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 16/03/2018.

Áp dụng Điều 584; 585; 586; 590, 357 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho A Phạm Văn L số tiền 72.790.000đ, đã bồi thường 10.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 62.790.000đ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và giành quyền kháng cáo.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, bị cáo Trịnh Mạnh H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và giảm trách nhiệm bồi thường, vì lý do bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động mạnh do Hnh vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân; đề nghị trung cầu giám định lại sức khỏe đối với người bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ThA Hóa tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây gọi tắt là BLTTHS), không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên toàn bộ bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/01/2018, tại đám cưới của gia đình chị Nguyễn Thị H ở thôn Phúc Lợi, xã C, huyện Th, tỉnh ThA Hóa trong khi Trịnh Mạnh H đang hát giao lưu văn nghệ thì Quách Công T ở thôn S Long, xã L, huyện Th gọi H ra ngoài nói chuyện, giữa T và H lời qua tiếng lại. Thấy vậy Bùi Văn A là bạn của T lao lại và đâm một cái vào ngực H, H bực Tc nên chạy vào bếp nH chị H lấy 01 con dao nhọn để tìm người đánh mình. Khi vừa ra đến cổng rạp thì gặp Phạm Văn L ở cùng thôn với T, giữa L và H lời qua tiếng lại thách thức nhau, L lao lại dùng tay đâm vào người H, H lùi lại và dùng tay đỡ. Thấy vậy A Bùi Văn S trú tại thôn S Long, xã L vào can ngăn đẩy L ra và kéo H về phía sau, trong khi H lùi lại và sắp bị ngã thì H đã dùng con dao nhọn đang cầm ở tay phải đâm một nhát vào bụng của L. Hnh vi của bị cáo dùng hung khí nguy hiểm (con dao bằng kim loại dài 48cm, cán gỗ dài 15cm, lưỡi rộng 04cm có một đầu nhọn) gây tổn hại sức khỏe cho người khác trên 61%, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 4 Điều 134 BLHS năm 2015 như bản án sơ thẩm đã xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu giám định lại sức khỏe đối với A Phạm Văn L, thấy rằng: A L bị H dùng dao nhọn đâm 01 nhát, vết thương thấu bụng gây thủng nhiều lỗ ruột non, gây rách mạc treo đại tràng, sau khi phẫu thuật để lại nhiều vết sẹo phần mềm bên trong và sẹo phần bụng. Tại Kết quả giám định số 100/2018/TTPY ngày 09/03/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh ThA Hóa, A L bị tổn thương cơ thể 62%. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn yêu cầu giám định lại sức khỏe của A L tại Tổ chức giám định pháp y trung ương Bộ Quốc phòng và đã được Tòa án cấp sơ thẩm Q định trả hồ sơ điều tra bổ sung, Tại kết luận giám định số 386/2018/PY-GĐ ngày 30/7/2018 của Viện pháp Y Quân đội đã kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn L là 62%. Như vậy qua hai lần giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại không thay đổi, kết quả giám định phù hợp với Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, Bệnh án điều trị và phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 quy định về “*tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần*”. Bị cáo không đưa ra được căn cứ chứng minh kết quả giám tại Trung tâm pháp y tỉnh ThA Hóa và tại Viện pháp Y Quân đội là không chính xác, không khách quan. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo yêu cầu giám định lại đối với bị hại.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến vụ án có một phần lỗi của Quách Văn T đã gây sự với bị cáo trước, bị cáo bực Tc chạy vào bếp lấy dao để tìm người đánh mình, sau đó bị cáo bị Bùi Văn A (bạn của T) đâm vào người, tiếp theo đó A Nguyễn Mạnh L không can ngăn mà lờ qua tiếng lại và lao vào đâm bị cáo. Song Hnh vi của bị cáo dùng dao nhọn đâm vào bụng A L không thuộc trường hợp “*kích động mạnh do Hnh vi pháp luật nghiêm trọng của người khác*” theo Điều 135 BLHS, vì khi L và bị cáo lờ qua tiếng lại thách thức nhau, L lao vào đâm bị cáo đã được A Bùi Văn S can ngăn đẩy L ra và lờ bị cáo lại phía sau. Trong tình huống nêu trên, bị cáo có thể dừng lại và báo cáo Công an, Chính quyền xử lý Hnh vi sai trái của L và những người gây gổ với bị mình. Nhưng do thiếu kiểm chế bị cáo đã dùng con dao nhọn đang cầm ở tay phải đâm vào bụng của L gây thương tích. Hnh vi của L chỉ là tình tiết giảm nhẹ thuộc trường hợp “*bị kích động về tinh thần do Hnh vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” theo điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, khi Q định hình phạt, bị cáo đã được áp dụng thêm các tình tiết như: Sau khi phạm tội ra đầu thú; quá trình điều tra tHnh khẩn khai báo và đã động viên gia đình bồi thường cho A L một phần thiệt hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết quy định tại điểm b, điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng mức án dưới khung tại khoản 4 của điều luật là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết gì mới do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm trách nhiệm bồi thường, thấy rằng: A Phạm Văn L yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ chi phí điều trị từ ngày 17/01/2018 đến ngày 07/02/2018, tổng cộng 43.040.000đ và yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần theo pháp luật. Bản án sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường chi phí cấp cứu, điều trị cho A L 38.040.000đ và tổn thất tinh thần 25 tháng lương cơ sở (1.390.000đ/tháng) = 34.750.000đ, tổng cộng 72.790.000đ.

Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự (sau đây gọi tắt là BLDS) và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thấy rằng: Về chi phí thuê xe đi cấp cứu 500.000đ là thực tế và chi phí điều trị theo chứng từ hợp lệ có trong hồ sơ là 16.860.000đ (BL56-66), riêng khoản bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, bản án sơ thẩm đã chấp nhận “*tiền dưỡng thương sau điều trị*” theo yêu cầu của A L là 6.000.000đ và lại chấp nhận thêm khoản “*bồi dưỡng sức*

khỏe một lần” 5.000.000đ là không phù hợp. Về khoản thu nhập bị mất của bị hại và 01 người chăm sóc, A L yêu cầu 200.000đ x 20 ngày x 02 người = 8.000.000đ và được bản án sơ thẩm chấp nhận là phù hợp. Về bồi thường tổn thất tinh thần, án sơ thẩm buộc 25 tháng lương là thấp so với tỷ lệ tổn thương cơ thể 62% (khoản 2 Điều 590 BLDS quy định “*không quá 50 lần mức lương cơ sở*”). Tuy nhiên nguyên nhân dẫn đến vụ án có một phần lỗi của người bị hại nên A L cũng phải tự chịu một phần. Do đó án sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại bằng 25 tháng lương cơ sở là phù hợp. Như vậy nội dung kháng cáo về bồi thường dân sự được chấp nhận sửa một phần về chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho phù hợp.

[4] Về án phí, bản án sơ thẩm bị sửa một phần về dân sự nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Về án phí dân sự sơ thẩm được sửa tương ứng với số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 24/15/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện huyện Th đối với bị cáo Trịnh Mạnh H về tội danh, hình phạt.

Áp dụng: điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trịnh Mạnh H 06 (sáu năm) tù về tội “Cố ý gây thương tích”, được trừ 09 ngày tạm giữ, tạm giam (18/01/2018 đến ngày 26/01/2018), bị cáo còn phải chấp hành 05 năm 11 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/03/2018.

2. Sửa một phần bản án sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Áp dụng Điều 584; 585; 586; 590, 357 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trịnh Mạnh H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho A Phạm Văn L gồm:

- Bồi thường chi phí cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 23.360.000đ;
- Bồi thường thu nhập bị mất: 200.000đ x 20 ngày x 02 người = 8.000.000đ;
- Bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần: 25 tháng lương cơ sở x 1.390.000đ = 34.750.000đ.

Tổng cộng: 66.110.000đ, bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 56.110.000đ (*năm mươi sáu triệu một trăm mười ngàn đồng*).

A Phạm văn L được nhận số tiền 10.000.00đ do gia đình bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2010/004220 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Th.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người có quyền có đơn yêu cầu và được Cơ quan Thi Hnh án ra Q định thi Hnh án, nếu bên phải thi Hnh không thi

Hnh hoặc thi Hnh không đầy đủ thì Hng tháng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi Hnh án dân sự. Thời hiệu thi Hnh án dân sự được thực hiện theo Điều 30 luật thi Hnh án dân sự.

- Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị Q 326/2016 UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 2.805.000đ.

Các Q định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại H Nội;
- VKSND ThA Hóa;
- TAND huyện Th;
- VKSND huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Công an huyện Th;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Chinh